

Số: 42/2024/QĐCNTTLH

Ngũ Hành Sơn, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Bà Võ Thị Hồng S và Ông Phạm Minh L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của Bà Võ Thị Hồng S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà **Võ Thị Hồng S** - sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ 29, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

+ Người bị kiện: Ông **Phạm Minh L** – sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ 29, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Võ Thị Hồng S** và ông **Phạm Minh L** (Giấy chứng nhận kết hôn số 2x/2015, quyển số 0x/2015 ngày 17/3/2015 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

1.2 Về con chung: Bà **Võ Thị Hồng S** và ông **Phạm Minh L** xác định có 01 con chung tên là Phạm Lê Minh K – sinh ngày 09/6/2015. Ly hôn bà Võ Thị Hồng S và ông Phạm Minh L thỏa thuận giao con Phạm Lê Minh K cho bà Võ Thị Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Minh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2024 cho đến khi con Phạm Lê Minh K đủ 18 tuổi.

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

1.3 Về tài sản chung: Bà **Võ Thị Hồng S** và ông **Phạm Minh L** tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Bà **Võ Thị Hồng S** và ông **Phạm Minh L** xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận N;
- Chi cục THADS Quận N;
- UBND Phường K, Quận N, TP.ĐN;
(số 2x, ngày 17/3/2015);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm

